CHƯƠNG V
ĐỊNH: KASIṆA KHÁC
(*Pathavī-kasiṇa-niddesa*)

2. KASIṆA NƯỚC

- ***Đối tượng***: Cũng như trong biến xứ đất, hành giả cần ngồi thoải mái và nắm lấy tướng ***nước*** hoặc được tạo hoặc không được tạo. Từ đây chỉ nêu lên những gì khác biệt với kasiṇa đất như đã nói.
- ***Làm kasiṇa nước***: Lấy một cái bát đựng nước, cao độ bốn gang tay, đổ đầy ngang miệng thứ nước trong, không bị dơ. Để nó ở một nơi kín đáo, khuất nẻo trong tu viện, và ngồi cho thoải mái.
- ***Cách quán***: Không nên quán màu sắc hay để ý đến đặc tính của nước, mà chỉ nắm lấy màu sắc như là nền tảng vật lý. Đặt tâm trên khái niệm danh từ làm tâm pháp trội nhất, và sử dụng bất cứ danh từ nào chỉ “nước" như mưa, chất lỏng, sương, chất chảy,... Khai triển biến xứ nước bằng cách dùng cái tên rõ rệt nhất (cho mình) như “nước, nước”.
- ***Định tướng***: Tu tập như vậy, 2 tướng sẽ khởi lên. Sơ tướng có vẻ di động. Nếu nước có bọt hay bong bóng, thì sơ tướng cũng có tướng y hệt. Nhưng tợ tướng thì hiện ra bất động như cái quạt lớn bằng pha lê giữa hư không, như một mặt gương tròn. Khi tướng ấy xuất hiện, hành giả đạt đến định cận hành và định an chỉ thuộc tứ thiền hay ngũ thiền.

3. KASIṆA LỬA

- ***Đối tượng***: Nắm lấy tướng ***lửa***.
- ***Làm kasiṇa lửa***: Chẻ một miếng gỗ giữa lõm cây còn ướt, phơi khô và bẻ ra từng khúc. Đi đến một gốc cây hay một túp lều, và làm một đống củi như người ta làm để nung chén và thắp lửa. Trước ngọn lửa, treo một tấm thảm bằng da hay vải. Khoét ở giữa một lỗ trống tròn đường kính một gang bốn ngón, rồi ngồi xuống như đã nói. Không chú ý đến cỏ, củi hoặc khói, mà chỉ nắm lấy tướng nơi ngọn lửa rực sáng ở giữa.
- ***Cách quán***: Không nên quán sát màu sắc hay đặc tính của lửa như nóng v.v... mà xem màu sắc như nền tảng vật lý của lửa. Chú tâm trên khái niệm danh từ làm *tâm pháp trổi nhất*, rồi khai triển biến xứ lửa với danh từ rõ nhất: "lửa, lửa".
- ***Định tướng***: Cuối cùng hai tướng khởi lên. Sơ tướng xuất hiện như ngọn lửa tách rời, bất cứ lỗi nào ở đây cũng hiển lộ, như một que lửa, hay một đống than hồng, tro, khói.... Tợ tướng thì bất động như một mảnh vải nhỏ đặt giữa hư không, hay như một cái quạt bằng vàng. Với sự xuất hiện của tợ tướng, hành giả đạt đến định cận hành và định an chỉ.

4. KASIṆA HƯ KHÔNG

- ***Đối tượng***: Nắm lấy tướng ***hư không*** bằng mắt hoặc bằng tay sờ, như để ý những đọt mía di động qua lại, những ngọn tre, ngọn cây, hay đầu sợi tóc di động, hoặc sự xúc chạm của gió trên cơ thể.
- ***Cách quán***: Khi thấy những cây mía rậm rạp, ngọn ngang nhau, hoặc những cây tre, hay thấy tóc dài bằng 4 ngón tay ở đầu người bị gió thổi, hành giả nên an trú niệm: "Gió đang thổi ở chỗ này". Hoặc vị ấy có thể an trú niệm khi gió thổi đến một thân phần của mình sau khi luồn qua cửa sổ hay khe hở trong tường, và dùng bất cứ tên nào chỉ gió rõ nhất, như "hư không, hư không".
- ***Định tướng***: Ở đây, sơ tướng hiện ra di động, như hơi nóng quyện trên cơm sôi. Tợ tướng thì an tĩnh và bất động. Những gì còn lại cũng như đã nói.

5. KASIṆA XANH

- ***Đối tượng***: Nắm lấy tướng màu ***xanh*** nơi một cái hoa, một tấm vải hay vật có màu xanh.
- ***Làm kasiṇa xanh***: Dùng hoa như hoa sen xanh v.v... rải đầy mâm hay rổ cạn, đừng để lòi cọng, hoặc chỉ lấy cánh hoa, hoặc dùng những mảnh vải xanh bó lại để đầy rổ như một cái mặt trống. Có thể làm kasiṇa bằng một cái dĩa tròn, để mang theo hay cố định, bằng màu lục hay xanh lá cây..., viền quanh bằng một màu khác.
- ***Cách quán:*** Để tâm trên tướng: "xanh, xanh".
- ***Định tướng***: Bất cứ lỗi nào của kasiṇa cũng sẽ nổi bật ở sơ tướng, như những cọng hoa lòi ra, khe hở giữa các cánh hoa. Còn tợ tướng thì xuất hiện như một cái quạt pha lê giữa hư không, tách rời khỏi dĩa kasiṇa.

6. KASIṆA VÀNG

- ***Đối tượng:*** Nắm lấy cái tướng màu ***vàng*** nơi một cái hoa hay vải hay một vật có màu vàng.
- ***Làm kasiṇa vàng***: Làm một kasiṇa theo cách đã nói ở kasiṇa xanh, nghĩa là với hoa màu vàng, vải vàng hay vật gì có màu ấy.
- ***Cách quán:*** Để tâm trên tướng: "vàng, vàng".
- ***Định tướng***: Như đã được mô tả trước.

7. KASIṆA ĐỎ

- ***Đối tượng:*** Nắm lấy tướng màu ***đỏ*** nơi một cái hoa, mảnh vải, hay một vật có màu đỏ.
- ***Làm kasiṇa đỏ***: Làm một kasiṇa như đã nói.
- ***Cách quán:*** Để tâm trên tướng "đỏ, đỏ".
- ***Định tướng***: Như đã nói ở phần biến xứ đất.

8. KASIṆA TRẮNG

- ***Đối tượng:*** Nắm lấy tướng màu ***trắng*** nơi một cái hoa, mảnh vải, hay vật màu trắng.
- ***Làm kasiṇa trắng***: Làm một kasiṇa theo cách đã nói ở phần làm kasiṇa xanh, bằng cách dùng hoa trắng v.v...
- ***Cách quán:*** Đưa tướng ấy lên tâm tưởng "trắng, trắng".
- Còn lại cũng như đã nói.

9. KASIṆA ÁNH SÁNG

- ***Đối tượng:*** Nắm lấy tướng vòng tròn ***ánh sáng*** nơi một cái lỗ trong vách tường, hay nơi lỗ khoá, hay nơi cửa sổ mở.
- ***Làm kasiṇa ánh sáng***: Thắp một ngọn đèn trong cái bình, đậy nắp và khoét một lỗ bên hông, để lỗ hổng đối diện vách tường. Ánh đèn xuyên qua lỗ hổng chiếu lên vách một vòng tròn.
- ***Cách quán:*** Khai triển tướng ấy bằng cách lặp đi lặp lại nhiều lần: "sáng, sáng". Việc này kéo dài lâu hơn những thứ khác.
- ***Định tướng:*** Sơ tướng giống như vòng tròn chiếu trên vách hay trên đất. Tợ tướng thì như một chòm ánh sáng dày đặc. Những gì còn lại cũng như đã nói.

10. KASIṆA KHOẢNG KHÔNG

- ***Đối tượng:*** Nắm lấy tướng ***khoảng không*** nơi một lổ hổng trong vách, nơi ổ khoá hay cửa sổ mở.
- ***Làm kasiṇa:*** Làm một lỗ hổng rộng một gang bốn ngón, trong một cái chòi hoặc nơi một miếng da, một chiếc chiếu, v.v....
- ***Cách quán:*** Tu tập: "hư không, hư không".
- ***Định tướng:*** Sơ tướng hiện ra giống như cái lỗ cùng với vách tường vây quanh; nỗ lực nới rộng tướng ấy đều vô ích. Tợ tướng như một vòng tròn bằng hư không; nỗ lực để nới rộng tướng ấy sẽ thành công. Những gì còn lại thì như đã nói.

Tổng quát: **CÁC LOẠI THẦN THÔNG**

1. ***Kasiṇa đất***: Hiện ra nhiều thân, đi, đứng, ngồi giữa hư không hay trên nước bằng cách tạo ra đất, và năng lực có được những thắng xứ bằng phương pháp hữu hạn hay vô hạn.
2. ***Kasiṇa nước***: Độn thổ, chui ra khỏi đất, làm mưa, tạo ra sông, biển, làm cho quả đất, núi đá, đền đài rung chuyển.
3. ***Kasiṇa lửa***: Làm ra khói, lửa, đốt cháy như ý muốn, tạo ra ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn, dùng hoả đại đốt thân khi nhập niết-bàn.
4. ***Kasiṇa gió***: Đi nhanh như gió, tạo ra những trận cuồng phong.
5. ***Kasiṇa xanh***: Tạo ra những hình thù màu đen, bóng tối, đạt được những thắng xứ nhờ phương pháp đẹp và xấu, và đạt đến giải thoát nhờ sắc.
6. ***Kasiṇa vàng***: Tạo ra hình tướng màu vàng, biến cái gì thành vàng ròng, đạt những thắng xứ và giải thoát nhờ sắc.
7. ***Kasiṇa đỏ***: Tạo ra những hình tướng màu đỏ, đạt những thắng xứ và giải thoát nhờ sắc.
8. ***Kasiṇa trắng***: Tạo những hình dạng màu trắng, trừ hôm trầm thuỵ miên, xua tan bóng tối, tạo ra ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn.
9. ***Kasiṇa ánh sáng***: Tạo những hình dạng có ánh sáng, trừ hôn trầm thuỵ miên, xua tan bóng tối, tạo ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn.
10. ***Kasiṇa hư không***: Làm hiện ra những gì bị che kín, đi đứng nằm ngồi trong đất hay trong đá nhờ tạo ra hư không trong đó, du hành xuyên qua tường vạch không trở ngại...

CÁC GIỚI VỨC CỦA CÁC KASIṆA

- ***Xếp loại:*** "trên, dưới, xung quanh, thuần nhất, vô lượng" áp dụng cho tất cả các kasiṇa:
  - ***Trên:*** là hướng về vòm trời.
  - ***Dưới:*** là hướng mặt đất.
  - ***Xung quanh:*** là vây quanh như bán kính một thửa ruộng. Có người chỉ khai triển kasiṇa về phía trên, có người chỉ mở rộng phía dưới, hoặc xung quanh, hoặc có người vì một lý do nào đó chỉ chiếu ra kasiṇa như khi người ta muốn nhìn một sắc pháp với thiên nhãn chiếu ra ánh sáng.
  - ***Thuần nhất*** (toàn)***:*** là không xen những gì khác. Như với một người ở trong nước, thì tứ phía chỉ là nước, không gì khác. Cũng thế, Kasiṇa đất chỉ toàn là đất, không dính đến những thứ khác.
  - ***Vô lượng:*** là sự chú tâm vô lượng. Hành giả chú tâm nơi toàn thể, không đo lường như "đây là đầu, đây là giữa".

NHỮNG AI KHÔNG THỂ TU TẬP KASIṆA

- ***Một hữu tình thuộc loại sau đây không thể tu tập biến xứ nào:***

1) Nghiệp chướng: Ác nghiệp kéo theo quả báo tức thì (Phạm ngũ nghịch tội)."

2) Phiền não chướng: Có tà kiến (bác nhân quả, chấp rằng không có bố thí và quả báo bố thí, v.v...), hạng phi nam phi nữ, hạng không có nam căn.

3) Báo chướng: Có một kiết sanh không có thiện căn hoặc chỉ có hai thiện căn.

4) Thiếu đức tin: Không tin Phật, Pháp, Tăng.

5) Thiếu dục: Thiếu lòng ham muốn đối với Đạo lộ vô ngại.

6) Thiếu tuệ: Thiếu chánh kiến thế gian và xuất thế gian.

7) Không thể nhập được tánh quyết định: Sự chân chánh của thiện pháp. Nghĩa là Thánh đạo được gọi là "tánh quyết định" và "sự chân chánh của thiện pháp".

Bởi thế, việc tu thiền phải được thực hiện bởi một thiện nam tử không bị báo chướng, tránh gây phiền não chướng và nghiệp chướng, nuôi lớn đức tin, dục và tuệ, bằng sự nghe pháp, gần gũi bạn tốt, v.v...